

Số: 11 /NQ-HĐND

Thạch Hà, ngày 02 tháng 9 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Phân bổ dự toán thu, chi ngân sách  
và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THẠCH HÀ  
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị quyết Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025; số 159/2024/QH15 ngày 13/11/2024 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021; số 149/2025/NQQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn năm 2022-2025, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 249/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND tỉnh về tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 của tỉnh Hà Tĩnh, số 265/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 về phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 sau khi sắp xếp bộ máy hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 1943/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 về việc phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 sau khi sắp xếp bộ máy hành chính; số 1945/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các xã phường; Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các địa phương.

Xét Tờ trình số 359 /TTr-UBND ngày 29 /8/2025 của UBND xã về việc xem xét, quyết định dự toán thu, chi NSNN và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2025;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm tra số 04/BCTT ngày 29/8/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách xã;

Căn cứ kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phân bổ dự toán thu, chi ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2025 như sau:

<b>I. Tổng thu ngân sách xã</b>	<b>422.015 triệu đồng</b>
<b>1. Thu ngân sách xã hưởng theo phân cấp:</b>	<b>31.918 triệu đồng</b>
- Các khoản thu xã hưởng 100%	1.622 triệu đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	30.296 triệu đồng
<b>2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:</b>	<b>386.293 triệu đồng</b>
- Bổ sung cân đối:	356.062 triệu đồng
- Bổ sung có mục tiêu:	30.231 triệu đồng
<b>3. Thu kết dư :</b>	<b>904 triệu đồng</b>
<b>4. Thu chuyển nguồn</b>	<b>2.900 triệu đồng</b>
<b>II. Tổng chi ngân sách xã:</b>	<b>422.015 triệu đồng</b>
<b>1. Chi ngân sách xã</b>	<b>387.980 triệu đồng</b>
- Chi đầu tư phát triển	25.355 triệu đồng
- Chi thường xuyên	358.190 triệu đồng
- Chi dự phòng ngân sách	580 triệu đồng
- Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	3.775 triệu đồng
- Tiết kiệm 10% theo NQ 173/2025/NQ-CP	80 triệu đồng
<b>2. Chi bổ sung có mục tiêu NS cấp trên</b>	<b>30.231 triệu đồng</b>
<b>3. Chi kết dư</b>	<b>904 triệu đồng</b>
<b>4. Chi chuyển nguồn</b>	<b>2.900 triệu đồng</b>

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân xã đồng ý với các biện pháp tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2025 như Ủy ban nhân dân xã đã trình, đồng thời yêu cầu tập trung triển khai một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp để hoàn thành kế hoạch của Hội đồng nhân dân xã giao. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thu ngân sách; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận thuế, nợ đọng thuế trên địa bàn.

2. Điều hành ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, đúng chế độ quy định; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách; đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể, chi an ninh, quốc phòng, an sinh xã hội.

3. Tăng cường quản lý chặt chẽ trong lĩnh vực đầu tư công gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn. Kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó: Quyết định đầu tư dự án phải xác định rõ nguồn vốn, khả năng cân đối vốn và phù hợp với kế hoạch đã giao; đẩy nhanh giải ngân các nguồn vốn, công tác quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành; huy động các nguồn lực để triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung phát sinh, điều chỉnh, Ủy ban nhân dân xã thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

2. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp có tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách; trên cơ sở thực tiễn điều hành ngân sách của năm, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định bổ sung dự toán và phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

3. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, các vị đại biểu HĐND xã tăng cường giám sát việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, kế hoạch huy động và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2025.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 04 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

#### **Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thuế cơ sở 2;
- TTĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Hùng**

3. Tổng trưởng được ủy nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến kế hoạch đầu tư công trung hạn. Kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ công xây dựng cơ bản theo Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 30/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó Quyết định đầu tư dự án phải xác định rõ nguồn vốn, khả năng trả nợ, đảm bảo vốn và phù hợp với kế hoạch tài chính; đẩy nhanh giải ngân các nguồn vốn, công tác quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành; huy động các nguồn lực để triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung phát sinh, điều chỉnh, Ủy ban nhân dân xã thông báo với Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

2. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp có lãng phí và tiết kiệm chi ngân sách trên cơ sở thực hiện điều hành ngân sách của năm, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định hồ sơ dự toán và phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

3. Thường trực HĐND xã, các Ban của UBND xã, các vị đại biểu HĐND xã tăng cường giám sát việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, kế hoạch huy động và hồ sơ vốn đầu tư phát triển năm 2025.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã khóa I nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 2 tháng 04 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**THỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Hùng

- Lưu VT
- Văn phòng Đảng, chính quyền thị trấn
- Các Đại biểu HĐND xã
- Các Ban của UBND xã
- Thường trực HĐND xã
- Phó cơ sở
- Sở Tài chính
- TT HĐND thị trấn
- Văn phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ THẠCH HÀ

Phụ biểu 01

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Nghị Quyết số /NQ-HĐND ngày / /2025 của HDN xã Thạch Hà)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH XÃ</b>	<b>422.015</b>
<b>I</b>	<b>Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp</b>	<b>31.918</b>
-	Các khoản thu xã hưởng 100%	1.622
-	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia	30.296
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>386.293</b>
-	Thu bổ sung cân đối	356.062
-	Thu bổ sung có mục tiêu	30.231
<b>III</b>	<b>Thu kết dư</b>	<b>904</b>
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>	<b>2.900</b>
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ</b>	<b>422.015</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách xã</b>	<b>387.980</b>
1	Chi đầu tư phát triển. Trong đó:	25.355
	<i>Bố trí 10% quy hoạch sử dụng đất</i>	2.536
	<i>XDCB 6 tháng đầu năm</i>	10.175
	<i>XDCB 6 tháng cuối năm</i>	12.644
2	Chi thường xuyên	358.190
3	Dự phòng ngân sách	580
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	3.775
5	Tiết kiệm 10% theo Nghị quyết số 173/2025/NQ-CP	80
<b>II</b>	<b>Chi nguồn BS có mục tiêu từ ngân sách cấp trên</b>	<b>30.231</b>
<b>III</b>	<b>Chi kết dư</b>	<b>904</b>
<b>IV</b>	<b>Chi chuyển nguồn</b>	<b>2.900</b>

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG DÂN DÂN  
XÃ THẠCH HÀ

Phụ biểu 02

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /BC-UBND ngày / /2025 của HĐND xã Thạch Hà)

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán tỉnh giao năm 2025		Dự toán xã giao năm 2025	
		NSNN	NS xã	NSNN	NS xã
	<b>Tổng cộng</b>	<b>455.496</b>	<b>416.255</b>	<b>476.830</b>	<b>422.015</b>
<b>I</b>	<b>Thu NSNN trên địa bàn</b>	<b>65.399</b>	<b>26.159</b>	<b>86.733</b>	<b>31.918</b>
1	Thu tại xã. Trong đó:	85	85	808	808
	Thu tại xã	61	61	743	743
	Thu hoa lợi	24	24	65	65
2	Phí, lệ phí. Trong đó	383	163	544	324
2.1	Lệ phí Môn bài	332	112	462	242
	Doanh nghiệp, hợp tác xã	220	0	220	-
	Cá nhân, hộ kinh doanh	112	112	242	242
2.2	Phí, lệ phí (còn lại)	51	51	82	82
3	Tiền thu mặt đất, mặt nước	1.047	14	1.552	166
4	Tiền sử dụng đất	38.820	21.834	56.344	25.355
5	Lệ phí trước bạ	8.025	436	8.545	852
	Trước bạ nhà, đất	545	436	1.065	852
	Trước bạ các tài sản khác	7.480	0	7.480	-
6	Thuế phi nông nghiệp	208	208	490	490
7	Thu từ khu vực Ngoài Quốc doanh	14.531	3.419	16.150	3.923
7.1	Thuế VAT - TNDN	14.490	3.398	16.090	3.893
	Doanh nghiệp, hợp tác xã	13.490	2.698	14.740	2.948
	Hộ cá thể	1.000	700	1.350	945
7.2	Thuế tài nguyên				
7.3	Thuế Tiêu thụ đặc biệt (từ các mặt hàng khác)	41	21	60	30
8	Thuế Thu nhập cá nhân	2.300	0	2.300	-
9	Thu đóng góp XDCS Hạ tầng				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn năm trước</b>	<b>2.900</b>	<b>2.900</b>	<b>2.900</b>	<b>2.900</b>
<b>III</b>	<b>Thu kết dư ngân sách</b>	<b>904</b>	<b>904</b>	<b>904</b>	<b>904</b>
<b>IV</b>	<b>Thu bổ sung từ NS cấp trên</b>	<b>386.293</b>	<b>386.293</b>	<b>386.293</b>	<b>386.293</b>
1	Thu bổ sung cân đối	27.715	27.715	27.715	27.715
2	Thu bổ sung có mục tiêu cấp xã	30.231	30.231	30.231	30.231
3	Thu bổ sung các nhiệm vụ chuyển từ cấp huyện xuống cấp xã	328.347	328.347	328.347	328.347

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ THẠCH HÀ

Phụ biểu 03

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: *NQ-HĐND* ngày / /2025 của HDN xã Thạch Hà)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán 2025	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>422.015</b>	
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>25.355</b>	
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	25.355	
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>359.290</b>	
<b>1</b>	<b>Chi an ninh - Quốc phòng</b>	<b>1.546</b>	
-	An ninh	304	
-	Quốc phòng	1.242	
	<i>Kinh phí thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo định mức</i>	807	
	<i>Bổ sung kinh phí thực hiện Luật dân quân tự vệ, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ</i>	435	
<b>2</b>	<b>Sự nghiệp GD-ĐT và trung tâm chính trị xã</b>	<b>101.230</b>	
-	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo	99.123	
-	Trung tâm giáo dục cộng đồng	56	
-	Trung tâm chính trị xã	2.051	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế</b>	<b>1.002</b>	
	Bảo hiểm y tế 6 tháng cuối năm 2025 đối tượng BHXH	1.002	
<b>4</b>	<b>Sự nghiệp Văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao</b>	<b>534</b>	
-	Phân bổ theo định mức	240	
-	Đại hội TDĐT	120	
-	Kinh phí cụm dân cư	155	
-	Kinh phí bảo vệ di tích	19	
<b>5</b>	<b>Chi đảm bảo xã hội</b>	<b>6.079</b>	
-	Chế độ trợ cấp hằng tháng cán bộ xã, thị trấn đã nghỉ việc	779	
-	Hỗ trợ người được phân công giúp đỡ	7	
-	Kinh phí chúc thọ mừng thọ	182	
-	Chi khác đảm bảo xã hội	235	
-	Trợ giúp xã hội các tối tượng 6 tháng cuối năm	4.794	
-	Tiền điện hộ nghèo 6 tháng cuối năm	83	
<b>6</b>	<b>Sự nghiệp kinh tế</b>	<b>837</b>	
-	Chi sự nghiệp kinh tế	437	
-	Kiến thiết thị chính	400	



<b>7</b>	<b>Sự nghiệp môi trường</b>	<b>959</b>	
-	Chi sự nghiệp môi trường	959	
<b>8</b>	<b>Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể</b>	<b>27.496</b>	
<b>8.1</b>	<b>Quản lý nhà nước</b>	<b>16.697</b>	
-	Lương và các khoản phụ cấp	6.339	
-	Chi hoạt động theo định mức	1.346	
-	Khen thưởng theo NĐ 73	399	
-	Phụ cấp tổ trưởng tổ dân phố	1.567	
-	Phụ cấp tổ an ninh trật tự	1.306	
-	Phụ cấp y tá thôn	70	
-	Phụ cấp tổ chuyển đổi số cộng đồng	223	
-	Phụ cấp thôn đội trưởng	435	
-	Phụ cấp ĐBHD	691	
-	Phụ cấp bán chuyên trách và hội đặc thù	1.632	
-	Chi hoạt động của ĐBHD	329	
-	Chi Khoa học - Công nghệ	40	
-	Chi tuyên truyền phổ biến GDPL	30	
-	Chi công tác tiếp dân, khiếu nại đơn thư tố cáo	15	
-	Chi hội nghị điển hình tiên tiến	100	
-	Chi khác	2.175	
<b>8.2</b>	<b>Đảng</b>	<b>6.409</b>	
-	Lương và các khoản phụ cấp	1.198	
-	Phụ cấp bán chuyên trách tiếp tục làm việc đến tháng 5/2026	25	
-	Chi hoạt động theo định mức	191	
-	Chi đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030	1.200	
-	Khen thưởng theo NĐ 73	62	
-	Phụ cấp Ban chấp hành Đảng ủy	185	
-	Phụ cấp Bí thư chi bộ	1.601	
-	Phụ cấp trưởng ban công tác mặt trận	800	
-	Phụ cấp cấp ủy	331	
-	Phụ cấp tôn giáo	110	
-	Chi hoạt động tôn giáo	200	
-	KP tặng thưởng kèm theo Huy hiệu Đảng (bao gồm tiền khung, thiệp 25.000 đồng/HHĐ)	357	
-	Chi khác	150	
<b>8.3</b>	<b>MTTQ Đoàn thể</b>	<b>4.389</b>	
-	Lương và các khoản phụ cấp	1.948	
-	Chi hoạt động theo định mức	413	
-	Khen thưởng theo NĐ 73	113	
-	Phụ cấp chi hội trưởng phụ nữ	272	
-	Phụ cấp chi hội trưởng nông dân	348	
-	Phụ cấp Bí thư chi đoàn	348	



-	Phụ cấp chi hội trưởng CCB	348	
-	Phụ cấp chi hội trưởng cao tuổi	348	
-	Chi hoạt động ban Thanh tra nhân dân, Giám sát cộng đồng	10	
-	Chi Đại hội MTTQ	80	
-	Chi Đại hội các tổ chức đoàn thể	160	
<b>9</b>	<b>Chi khác ngân sách</b>	<b>702</b>	
-	Chi khác ngân sách xã, thị trấn	702	
<b>10</b>	<b>Kinh phí thực hiện 6 tháng đầu năm của các đơn vị dự toán cấp huyện đã kết thúc hoạt động</b>	<b>218.905</b>	
<b>III</b>	<b>Chi tiết kiệm 10% theo Nghị quyết số 173/2025/NQ-CP</b>	<b>80</b>	
<b>IV</b>	<b>Chi bổ sung có mục tiêu ngân sách cấp trên</b>	<b>29.131</b>	
<b>V</b>	<b>Chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025</b>	<b>2.900</b>	
<b>VI</b>	<b>Kết dư ngân sách 2024</b>	<b>904</b>	
<b>VII</b>	<b>Chi cải cách tiền lương theo quy định</b>	<b>3.775</b>	
<b>VIII</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>580</b>	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ THẠCH HÀ

PHỤ LỤC DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /2025 của HĐND xã Thạch Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Tổng nguồn vốn bố trí năm 2025	Trong đó:	
				Ngân sách xã	Nguồn khác
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>42.124</b>	<b>21.919</b>	<b>16.919</b>	<b>5.000</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục</b>	<b>16.050</b>	<b>14.550</b>	<b>9.550</b>	<b>5.000</b>
1	Sửa chữa mái nhà học 2 tầng 9 phòng trường Tiểu học Thạch Sơn khác phục bảo số 5	550	550	550	
2	Sửa chữa mái nhà học 2 tầng 6 phòng và nhà để xe trường Tiểu học 1 thị trấn khác phục bảo số 5	500	500	500	
3	Sửa chữa các hạng mục nhà xe, hàng rào, mương thoát nước trường THCS Phan Huy Chú khác phục bảo số 5	800	800	800	
4	Sửa chữa, nâng cấp phòng học và sân chơi tại điểm trường số 2 Trường Mầm non 1 thị trấn Thạch Hà	1.000	1.000	1.000	
5	Sửa chữa, nâng cấp công, hàng rào và mái che Trường Mầm non 2 thị trấn Thạch Hà	1.000	1.000	1.000	
6	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Thạch Long	1.000	500	500	
7	Sửa chữa, nâng cấp nhà hành chính và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Thạch Sơn	500	500	500	
8	Xây dựng mương thoát nước tại cơ sở 1 Trường Tiểu học 1 thị trấn Thạch Hà	500	500	500	
9	Xây dựng mương thoát nước và công trình vệ sinh giáo viên Trường tiểu học 2 thị trấn Thạch Hà	700	700	700	
10	Xây dựng tường rào và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Thạch Sơn	1.000	1.000	1.000	
11	Xây dựng tường rào và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Thạch Long	1.500	1.000	1.000	
12	Xây dựng Nhà thư viện và các công trình phụ trợ cho Trường THCS Phan Huy Chú	5.800	5.800	800	5.000
13	Xây dựng sân bóng Trường THCS Long Sơn	1.200	700	700	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực giao thông</b>	<b>18.124</b>	<b>2.519</b>	<b>2.519</b>	<b>-</b>
1	Đường giao thông nông thôn, nội đồng xã Thạch Hà (Theo Nghị quyết 44/HĐND tỉnh)	761	200	200	
2	Phục hồi đường bê tông GTNT xã Thạch Hà (Theo Nghị quyết 44/HĐND tỉnh)	1.863	319	319	
3	Xây dựng đường giao thông khu dân cư thôn Gia Ngãi 1	7.500	1.000	1.000	
4	Xây dựng đường giao thông khu dân cư Tô dân phố 12	8.000	1.000	1.000	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp - Thủy lợi</b>	<b>7.950</b>	<b>4.850</b>	<b>4.850</b>	
1	Xây dựng tuyến kênh tưới kết hợp đường giao thông nội đồng thôn Đình Hàn, xã Thạch Hà	1.500	1.000	1.000	
2	Xây dựng tuyến kênh phục vụ tưới, tiêu ở dân phố 13, xã Thạch Hà	2.600	1.500	1.500	
3	Sửa chữa hệ thống trạm bơm trên địa bàn xã Thạch Hà	850	850	850	
4	Xây dựng kênh tưới phục vụ sản xuất thôn Tri Khê xã Thạch Hà	3.000	1.500	1.500	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN